

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2019/HS-ST.

Ngày: 26-11-2019.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Ba.

2. Bà Trần Thị Hồng Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Đức Xuân Thương – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 170/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc C, sinh năm 1987 tại Bình Phước. HKTT: ấp T, xã L, huyện N, tỉnh Bình Phước. Nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quốc L, sinh năm 1963 và bà Bùi Thị Phương D, sinh năm 1965; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 anh chị em. Bị cáo có sống chung như vợ chồng với chị Hoàng Thị T, sinh năm 1989, không có đăng ký kết hôn cũng không có con chung.

Tiền án:

+ Ngày 27/4/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt 05 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 20/7/2007, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm xử phạt 04 năm tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 17/01/2009.

+ Ngày 25/4/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 19/7/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo. Chấp hành xong hình phạt ngày 16/12/2015. Hiện chưa thi hành xong án phí HSST và nghĩa vụ bồi thường dân sự.

Tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại.

- Bị hại: Anh Văn Đăng K, sinh năm 1990 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Văn Thanh H, sinh năm 1956.

+ Bà Trần Thị L, sinh năm 1960.

+ Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1992.

+ Cháu Văn T, sinh ngày 23/9/2018.

Người đại diện hợp pháp cho cháu T: Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1992.

Cùng hộ khẩu thường trú: Tổ 4, ấp B, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn dân sự: Công ty C.

Địa chỉ trụ sở: Số nhà 61 H, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1960.

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 61A H, Phường B, Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Ngọc T, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Số nhà 121A đường H, phường T, quận A, thành phố Hồ Chí Minh (văn bản ủy quyền ngày 12/7/2019).

(Bị cáo có mặt, Ông H, bà L, chị H, ông T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc C có giấy phép lái xe ô tô hạng FC theo quy định. C là tài xế của công ty C. Lúc 11 giờ 30 phút ngày 10/7/2019, C điều khiển xe ô tô biển số 36C-281.. do công ty C là chủ sở hữu chở đất đá từ huyện M về xã B, huyện T trên đường 769, hướng Thống Nhất đi Quốc lộ 51. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi lưu thông đến km 28+500, đường 769, xã B thì C điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái vào hướng chùa T. Lúc này anh Văn Đăng K đang điều khiển xe mô tô biển số 60C1-767... lưu thông trên đường 769 theo hướng ngược lại và va chạm vào bánh sau bên phải xe ô tô do C điều khiển. Hậu quả anh K bị thương được người dân đưa đi cấp cứu và tử vong tại bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Nai cùng ngày.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 774 ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của Văn Đăng K do chấn thương sọ não nặng, đứt xương sọ vùng chẩm trái.

Định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 1.6g/l

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đã xác định:

Sau khi xảy ra tai nạn trên hiện trường còn để lại các dấu vết sau:

(1) Vết máu nạn nhân: sau khi xảy ra tai nạn ở hiện trường còn để lại vết máu không rõ hình trên mặt đường. Tâm vết máu cách mép đường chuẩn 4m20, cách tâm trục bánh sau xe (2) là 0m90.

(2) Xe mô tô biển số 60C1-767... sau khi xảy ra tai nạn xe nằm ngã sang bên phải. Đầu xe chếch về hướng Thống Nhất, đuôi xe chếch về hướng chùa T.

- Tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 4m60.

- Tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 3m60, cách điểm mốc cố định 19m00, cách tâm trục bánh sau bên trái xe (3) là 50m30.

(3) Xe ô tô biển kiểm soát 36C-281...: sau khi xảy ra tai nạn xe dừng giữa lề đường và đường nhánh vào hướng chùa T. Đầu xe hướng vào chùa T, đuôi xe hướng ra đường 769.

- Tâm trục bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn 51m90, cách mép đường bên phải đường nhánh vào hướng chùa T là 1m30.

- Tâm trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn 45m70, cách mép đường bên phải đường nhánh vào hướng chùa T là 1m30.

Tại bản kết luận giám định số 221/TTĐKXCG ngày 01/8/2019 của Trung tâm đăng kiểm Sở giao thông Vận tải Đồng Nai kết luận:

- Tốc độ xe ô tô biển số 36C-281.. liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 10/7/2019, tại km 28+500, đường 769, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai không có dấu vết và cơ sở để xác định.

- Tốc độ xe mô tô biển số 60C1-767... liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 10/7/2019, tại km 28+500, đường 769, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai không có dấu vết và cơ sở để xác định.

Tại bản kết luận giám định số 3470/C09B ngày 31/7/2019 của phân viện KHHS tại TP Hồ Chí Minh kết luận:

1. Dấu vết trượt xướt, gãy vỡ biến dạng các chi tiết phía trước bên phải xe mô tô biển số 60C1-767... (ốp nhựa đầu xe, mặt nạ, cần đạp phanh sau) có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết phía sau, bên phải xe ô tô biển số 36C-281.. (trước xướt mặt ngoài bên phải bánh ngoài bên phải trục 3, trục 4) có chiều từ tâm ra mặt lẫn.

2. Dấu vết trượt, xước, biến dạng các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 60C1-767... (đầu tay lái, yếm chắn gió, đế chân trước) phù hợp va chạm với mặt đường.

3. Khi va chạm, xe ô tô biển số 36C-281.. chuyển động trên đường ĐT 769 hướng từ Thống Nhất rẽ trái vào chùa T, xe mô tô biển số 60C1-767... chuyển động trên đường ĐT 769 hướng từ Quốc lộ 51 đi Thống Nhất.

4. Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa hai phương tiện nêu trên với phương tiện khác.

Vật chứng vụ án: xe ô tô biển số 36C-281..., 01 xe mô tô biển số 60C1-767..., Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện gia đình và chủ sở hữu hợp pháp, 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Quốc C chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện công ty C và bị cáo C đã bồi thường cho gia đình anh K số tiền 145.000.000 đồng, đại diện gia đình anh K đã làm đơn bãi nại không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 199/CT-VKS ngày 12/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Chủ phương tiện và bị cáo đã tự nguyện bồi thường bù đắp một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện gia đình bị hại có đơn đề nghị bãi nại cho bị cáo nên đề nghị xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C mức án tù từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Quốc C 01 giấy phép lái xe.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường, đại diện bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Đối với xe ô tô biển số 36C -281.49 và 01 xe mô tô biển số 60C-767.79 đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là đúng.

Những người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn không yêu cầu bồi thường gì thêm và yêu cầu xét xử vắng mặt. Người đại diện theo ủy quyền cho Bị đơn dân sự cũng có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Lời nói sau cùng của bị cáo C tại phiên tòa: bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] . Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Lúc 15 giờ 30 phút ngày 10/7/2019, C điều khiển xe ô tô biển số 36C-281.. lưu thông trên đường 769 hướng Thống Nhất đi Quốc lộ 51, khi đến km 28+500, đường 769, xã B, huyện T thì C điều khiển cho xe chuyển hướng nhưng không đảm bảo an toàn va chạm với xe mô tô biển số 60C1-767... do anh Văn Đăng K điều khiển đi đúng làn đường. Hậu quả anh K tử vong.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có giấy phép lái xe, biết rõ quy định của pháp luật về việc tuân thủ các quy định về tham gia giao thông đường bộ nhưng khi chuyển hướng không đảm bảo an toàn đã va chạm với xe mô tô do anh Văn Đăng K điều khiển đi đúng phần đường gây tai nạn hậu quả làm chết một người. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo Nguyễn Quốc C là người có tiền án, năm 2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 4 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 17/01/2009; năm 2012 tiếp tục bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử 4 năm tù về tội” Trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/12/2015, tuy nhiên chưa chấp hành xong phần án phí và nghĩa vụ bồi thường dân sự. Đối với lần phạm tội này bị cáo phạm tội do vô ý nên không tính tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường bù đắp một phần thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo, bị hại đi đúng phần đường nhưng có nồng độ vượt mức quy định. Do đó, xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng vụ án:

- Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với xe ô tô biển số 36C- 281.49 của Công ty C và 01 xe mô tô biển số 60C1-767... đã trả lại cho chủ sở hữu.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Quốc C 01 giấy phép lái xe số 79016718... được Bộ giao thông vận tải cấp ngày 14/9/2016.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 01(một) năm tù. Thời gian hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 hoàn trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 79016718... được Bộ giao thông vận tải cấp cho Nguyễn Quốc C ngày 14/9/2016.

Về trách nhiệm dân sự: Không xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Công an H. Long Thành (2);
- Chi cục THADS H. Long Thành (1);
- Bị cáo (1); Đd bị hại (04); Bị đơn dân sự (01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng (6).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phụng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thảo

Phạm Đức Nhân

Nguyễn Ngọc An

